Sign In

UỶ BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
Số: 01/2007/UBTVQH12

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*Hà Nội, ngày 19 tháng 10 năm 2007*

**PHÁP LỆNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Thi hành án phạt tù**

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 51/2001/QH10;

Căn cứ Bộ luật hình sự số 32/1999/QH10;

Căn cứ Bộ luật tố tụng hình sự số 19/2003/QH11;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2007/QH12 về việc điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2007;

Uỷ ban thường vụ Quốc hội ban hành Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh thi hành án phạt tù.

**Điều 1.**

Sửa đổi, bổ sung Pháp lệnh thi hành án phạt tù:

1. Điều 1 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 1.

Thi hành án phạt tù là buộc người bị kết án tù có thời hạn, tù chung thân chấp hành hình phạt tại trại giam nhằm giáo dục họ trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống xã hội chủ nghĩa, ngăn ngừa họ phạm tội mới.”

2. Bổ sung Điều 1a như sau:

“Điều 1a.

Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng căn cứ yêu cầu quản lý đối với việc giam giữ người bị tạm giam, tạm giữ để quyết định người bị kết án tù có thời hạn từ 5 năm trở xuống chấp hành hình phạt tù tại trại tạm giam. Số lượng người chấp hành hình phạt tù tại trại tạm giam được tính theo tỷ lệ trên tổng số người bị tạm giam, tạm giữ nhưng tối đa không vượt quá mười lăm phần trăm.

Người chấp hành hình phạt tù tại trại tạm giam có nghĩa vụ và quyền lợi như người chấp hành hình phạt tù tại trại giam.

Giám thị trại tạm giam chịu trách nhiệm về việc quản lý, giam giữ, giáo dục người chấp hành hình phạt tù tại trại tạm giam theo quy định của pháp luật về thi hành án phạt tù.”

3. Điều 10 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 10.

Trại giam là nơi chấp hành hình phạt của người bị kết án tù. Tổ chức bộ máy quản lý của trại giam gồm có Giám thị, Phó giám thị, quản giáo, chuyên viên, nhân viên, kỹ thuật viên và sĩ quan, chiến sỹ thuộc lực lượng vũ trang bảo vệ.

Giám thị trại giam chỉ huy cán bộ, chiến sỹ và chịu trách nhiệm về việc quản lý, giam giữ, giáo dục người chấp hành hình phạt tù ở trại giam theo quy định của pháp luật."

4. Điều 11 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"Điều 11.

1. Căn cứ tính chất tội phạm, mức án của người chấp hành hình phạt tù, trại giam tổ chức giam giữ như sau:

a) Khu giam giữ đối với người bị kết án tù trên 15 năm, tù chung thân, người bị kết án tù thuộc loại tái phạm nguy hiểm;

b) Khu giam giữ đối với người bị kết án tù từ 15 năm trở xuống.

2. Người chấp hành hình phạt tù là nữ, người chưa thành niên được giam giữ riêng."

5. Bãi bỏ Điều 12 và Điều 13.

6. Điều 15 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"Điều 15.

1. Khi đưa người bị kết án tù vào trại giam để chấp hành hình phạt phải có đủ các giấy tờ sau đây:

a) Bản sao bản án đã có hiệu lực pháp luật; trường hợp xét xử phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm thì có bản án sơ thẩm kèm theo;

b) Quyết định thi hành án;

c) Danh bản xác định căn cước của người bị kết án tù;

d) Bản sao hộ chiếu hoặc giấy tờ khác chứng minh quốc tịch đối với người bị kết án tù là người nước ngoài;

đ) Quyết định của cơ quan quản lý trại giam đưa người bị kết án tù vào trại giam.

2. Trong thời hạn 7 ngày, kể từ ngày tiếp nhận người bị kết án tù vào trại giam, Giám thị trại giam phải thông báo bằng văn bản cho Toà án đã ra quyết định thi hành án, cơ quan quản lý trại giam và thân nhân người bị kết án. Trường hợp người bị kết án tù là người nước ngoài thì Giám thị trại giam phải gửi thông báo bằng văn bản cho cơ quan lãnh sự của Bộ Ngoại giao Việt Nam để thông báo cho cơ quan đại diện của nước mà người bị kết án mang quốc tịch."

7. Điều 17 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"Điều 17.

1. Việc hoãn chấp hành hình phạt tù phải theo quy định tại Điều 61 của Bộ luật hình sự và Điều 261 của Bộ luật tố tụng hình sự. Chánh án Toà án đã cho hoãn chấp hành hình phạt tù phải ra quyết định thi hành án để khi hết thời hạn được hoãn, người bị kết án tù phải vào ngay trại giam để chấp hành hình phạt tù.